

NỘI DUNG GHI BÀI

Chủ đề 3: BASE

MỘT SỐ BASE QUAN TRỌNG

A. NATRI HIĐROXIT (Sodium hydroxide): NaOH

I. Tính chất vật lý

NaOH là chất rắn không màu, hút ẩm mạnh, tan nhiều trong nước và tỏa nhiều nhiệt

Dd NaOH nhờn, làm bục giấy, vải, ăn mòn da.

II. Tính chất hóa học :

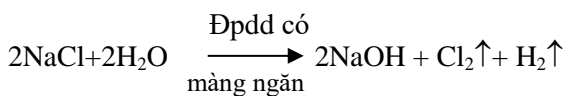
(NaOH có đầy đủ tính chất hóa học của Base tan)

III. ỨNG DỤNG :

NaOH là hóa chất quan trọng của nhiều ngành công nghiệp: sản xuất tơ nhân tạo, giấy, xà phòng . . .

IV. SẢN XUẤT NaOH:

Trong công nghiệp, NaOH được sản xuất bằng phương pháp điện phân dung dịch NaCl bão hòa. Thùng điện phân có màng ngăn giữa cực âm và cực dương.



B. CANXI HIĐROXIT (Calcium hydroxide):

I. TÍNH CHẤT :

1. Pha chế dd Ca(OH)₂ : SGK/ 28

Ca(OH)₂ là chất ít tan trong nước

2. Tính chất hóa học:

Ca(OH)₂ có tính chất hóa học của Base tan.

3. Ứng dụng :

Canxi hiđroxit (**Calcium hydroxide**) có nhiều ứng dụng. Nó được dùng để:

- Làm vật liệu trong xây dựng.
- Khử chua đất trồng trọt.
- Khử độc các chất thải công nghiệp, diệt trùng chất thải sinh hoạt và xác chết động vật...

II. THANG pH:

Thang pH để biểu thị độ acid hoặc độ base của dung dịch:

- Nếu pH = 7 : trung tính. Nước cất có pH = 7
- Nếu pH < 7: Tính acid. Nếu pH càng nhỏ, độ acid của dung dịch càng lớn.
- Nếu pH > 7 : Tính base. Nếu pH càng lớn, độ Base của dung dịch càng lớn.